

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ LỚN : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Tuần 18: Thực hiện từ ngày 05/01 đến ngày 09/01/2026

Hoạt động	Nội dung hoạt động (đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
TDS (8h00-8h25)	Hồ hấp: Gà gáy Tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước – sau và vỗ vào nhau Bụng 4: Ngồi, cúi người về trước, ngửa ra sau Chân 4: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng				
TCS (8h25- 8h50)	Trò chuyện về con khỉ	Trò chuyện về con gấu	Trò chuyện về con voi	Trò chuyện về con hổ	T/c về tránh xa những con vật nguy hiểm
Hoạt động học (8h50- 9h25)	VĂN HỌC - Dạy trẻ đóng kịch: Cáo, thỏ, gà trống (MT 103)	KNS - Cách xử trí khi gặp chó dữ	KPKH - Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng (MT 57)	ÂM NHẠC DH Đố bạn - NH: Chị ong nâu và em bé - T/c: Đi theo nhịp điệu (EL29)	TOÁN - Chắp ghép hình học để tạo thành hình mới (MT: 91)
Hoạt động ngoài trời (9h25- 10h00)	- Qs tranh con hươu -TCVĐ: Về đúng chuồng -Chơi theo ý thích	- Giải câu đố về chủ đề -T/c: Mèo đuổi chuột -Chơi theo ý thích	- Qs tranh con gấu -TCVĐ: Cáo ơi, ngủ à -Chơi theo ý thích	- Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi - T/c: Mèo đuổi chuột - Chơi theo YT	- Qs tranh con khỉ -TCVĐ: Thả hổ về rừng -Chơi theo ý thích
Hoạt động chơi (10h00-10h40)	Góc PV: Gia đình, bán hàng, phòng khám thú y Góc XD: Xây vườn bách thú Góc ST: Xem tranh, ảnh, sách về chủ đề thế giới động vật, làm album về các con vật sống trong rừng Góc KH- Toán và TN: Học số 3, chơi với sách học toán, xem lô tô về các con vật, Chăm sóc vườn rau, vườn hoa, cây cảnh,... Góc AN: Hát, múa, vận động các bài hát trong chủ đề Góc TH: Vẽ, xé, nặn, cắt dán, tô màu các con vật, làm album				
10h 40 - 14h00	Hoạt động ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân				
Hoạt động chiều (14h20-16h00)	- Thực hiện vở bé LQ với Toán: (trang 16) -Vs, NG, cắm cờ, trả trẻ	- Trò chơi : Ai đoán giỏi “EL38” - Trò chơi: Số của tuần (EM 1) - Vệ sinh nêu gương, CC,TT	- Thực hiện vở tạo hình (trang 21) - Vệ sinh nêu gương, cắm cờ, trả trẻ	- Trò chơi : Ai đoán giỏi “EL38” - Trò chơi: Số của tuần (EM 1) - Vệ sinh nêu gương, cắm cờ, trả trẻ	- Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần -Vs, nêu gương, Phát bé ngoan, trả trẻ

Xác nhận của tổ chuyên môn



Hoàng Thị Lan

Người lập



Hà Thị Ánh

Tuần 18

CHỦ ĐỀ LỚN : THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Thực hiện từ ngày 5/01 đến ngày 9/01/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Gà gáy

Tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước – sau và vỗ vào nhau

Bụng 4: Ngồi, cúi người về trước, ngửa ra sau

Chân 4: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên và tập đúng, chính xác các động tác theo hiệu lệnh của cô

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang	<p>Trẻ hát và cùng cô đi ra sân</p> <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>Bài tập phát triển chung</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Gà gáy- Tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước – sau và vỗ vào nhau+ Đứng thẳng, chân dang rộng bằng vai+ Hai tay đưa sang ngang cao bằng vai+ Đưa 2 tay về phía trước (hoặc phía sau), vỗ 2 tay vào nhau+ Đưa 2 tay sang ngang+ Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người- Bụng 4: Ngồi, cúi người về trước, ngửa ra sauNgồi bệt, thẳng lưng, 2 chân duỗi thẳng+ Đưa thẳng 2 tay cao quá đầu+ Cúi xuống, 2 tay đưa về phía trước, bàn tay chạm đất+ Ngồi thẳng, ngửa người ra phía sau, 2 bàn tay chống xuống đất+ Ngồi thẳng, 2 tay để tự do	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p>

<p>Chân 4: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng Ngồi bệt, chân duỗi thẳng, tay chống ra đằng sau + Co 2 đầu gối lại + Duỗi thẳng 2 chân + Giơ 2 chân lên cao + Hạ 2 chân xuống, duỗi thẳng - Cô cho trẻ tập theo nhịp đếm của cô - Cô bao quát động viên, sửa sai cho trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi quanh sân nhẹ nhàng 1- 2 vòng và ra chơi.</p>	<p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ tập đều</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi</p>
--	---

B. HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc PV: Gia đình, bán hàng, phòng khám thú y

Góc XD: Xây vườn bách thú

Góc ST: Xem tranh, ảnh, sách về chủ đề thế giới động vật, làm album về các con vật sống trong rừng

Góc KH- Toán và TN: Học số 3, chơi với sách học toán, xem lô tô về các con vật, Chăm sóc vườn rau, vườn hoa, cây cảnh,...

Góc AN: Hát, múa, vận động các bài hát trong chủ đề

Góc TH: Vẽ, xé, nặn, cắt dán, tô màu, bồi tranh các con vật, làm album

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra trưởng trò cùng cô trò chuyện, được chọn các góc chơi mình yêu thích, sẵn sàng nhận nhiệm vụ đơn giản cùng bạn bè, biết giao tiếp đóng vai cô bán hàng, bác sỹ thú y, biết dùng vật liệu như: Nút ghép, gạch, con vật... để xây dựng vườn bách thú ...Biết học chữ cái chữ số, học với sách toán, chăm sóc cây cảnh, xếp lô tô, biết biểu diễn bài hát trong chủ đề tự tin, biết vẽ, tô màu 1 số con vật trong rừng.

- Trẻ biết chơi đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi

2. Kỹ năng

- Kỹ năng giao tiếp, giao lưu giữa các nhóm, phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ

- Có kỹ năng xếp cạnh, xếp chồng và sử dụng các vật liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng vườn bách thú.

- Kỹ năng chơi nhóm.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi, chia sẻ, giúp đỡ nhau, chơi xong biết cất đồ chơi vào nơi quy định.

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Đồ dùng đồ chơi có đủ ở các góc: Bàn ghế, gạch, ghép nút, mô hình đồ chơi con vật trong rừng, thảm cỏ; Tranh hình ảnh về con vật sống trong rừng, phách tre, xác xô, song loan, mũ chóp kín...

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Trò chuyện, thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Bây giờ cô cùng chúng mình sẽ chơi hoạt động góc ngày hôm nay nhé! + Trước khi vào thỏa thuận góc chơi thì các con bầu ai làm trưởng trò? - Cho trẻ làm trưởng trò lên để thỏa thuận góc chơi: + Hôm nay các bạn sẽ chơi ở những góc nào? + Góc xây dựng bạn chơi gì? + Bạn chơi như thế nào? + Muốn làm người lớn thì bạn chơi ở góc nào? (góc phân vai) + Góc phân vai bạn chơi gì? và chơi như thế nào? + Thế còn góc thư viện/ sách? và bạn chơi ra sao? + Còn góc tạo hình thì sao? -> Trước khi chơi các bạn làm gì? (lấy biểu tượng cắm vào góc chơi) + Trong khi chơi các bạn làm thế nào? (đoàn kết không tranh giành đồ chơi của bạn) + Sau khi chơi các bạn sẽ thế nào? (cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định) - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về các góc chơi và tự thỏa thuận, nhận vai chơi. - Cô đến từng góc quan sát và giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. - Cô quan sát gợi ý trẻ liên kết giữa các góc chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đến từng góc cho trẻ tự nhận xét về nhau. - Cho trẻ quan sát tham quan góc xây dựng. - Nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét tuyên dương chung - Cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi vào nơi quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng trưởng trò (cùng cô) - Trẻ kể tên các góc. - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi - Trẻ trả lời - Trẻ chơi góc - Trẻ tự nhận xét nhau ở các góc - Trẻ tham quan góc xây dựng - Trẻ thực hiện

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2, ngày 05 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng

* **Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con khỉ**

+ Quan sát con khỉ:

- Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay

Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”

(Con khi)

+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khi và hỏi trẻ:

- Con khi có những bộ phận gì?
- Lông khi có màu gì?
- Khi thích sống ở đâu?
- Khi di chuyển bằng cách nào?
- Khi thích ăn gì ?

- Cô khái quát lại: Khi là con vật hiền lành, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

- GD: Bảo vệ động vật hoang dã

* **Phát triển ngôn ngữ: Văn học**

- **Đề tài: Dạy trẻ đóng kịch “ Cáo, thỏ, gà trống”**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ lời thoại của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ nhớ được trình tự và diễn biến hành động của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ có thể đóng vai và thể hiện lời thoại của các nhân vật

2. Kỹ năng:

- Trẻ nói được lời của các nhân vật trong truyện một cách diễn cảm, biết thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói hành động của các nhân vật trong truyện (103)

+ Nhân vật Thỏ: Giọng buồn và yếu ớt.

+ Nhân vật Gà trống: Giọng to vang, oai vệ.

+ Nhân vật Chó: Giọng hồn nhiên.

+ Nhân vật gấu: Giọng Trầm, ồm ồm.

- Rèn kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc đủ câu, đủ ý thông qua hệ thống câu hỏi của cô.

- Rèn kỹ năng đóng vai, diễn đạt lời nói của vai trẻ đóng.

- Phát triển kỹ năng chú ý và ghi nhớ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động do cô tổ chức.

- Qua câu chuyện trẻ biết được Thỏ là một người tình cảm và yêu thương bạn bè. Chó và gấu là người nhút nhát, gà trống dũng cảm biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: Gà trống thổi kèn.

- Mũ các nhân vật: Cáo, Thỏ, Gà trống, Gấu, chó.

- Mô hình, sa bàn câu chuyện: Cáo, thỏ và gà trống.

- Mũ nhân vật trong truyện để trẻ đóng kịch.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cô giới thiệu khách, chào khách. - Cô cùng trẻ xem 1 đoạn hoạt cảnh :	Trẻ thực hiện Trẻ quan sát

<p>- Thỏ và cáo chào các bạn? Các bạn ơi, các bạn có nhớ thỏ và cáo là nhân vật trong câu chuyện nào không?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Bây giờ, thỏ và cáo mời các bạn nhẹ nhàng về chỗ, cùng gặp lại các nhân vật trong câu chuyện: Cáo, thỏ và gà trống nhé!</p>	<p>Trẻ về chỗ ngồi</p>
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p>	
<p>* Cô cho trẻ xem truyện (video):</p>	
<p>- Các con vừa được nghe câu chuyện gì?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Trong chuyện có những ai?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Đàm thoại + trích dẫn lời thoại.</p>	
<p>+ Câu chuyện có tên là gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Cô dẫn dắt và hỏi trẻ.</p>	
<p>+ Gà trống có giọng nói như thế nào ?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Cô mời cả lớp cùng giúp cô thể hiện lại giọng to vang, oai vệ của Gà trống nào?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Giọng của Thỏ thì sao?</p>	
<p>- Bạn nào có thể giúp cô thể hiện giọng của Thỏ nào?</p>	<p>Trẻ thể hiện giọng</p>
<p>- Còn giọng của chó thể hiện ra sao?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Thế giọng Trầm , ồm ồm là của nhân vật nào? Vậy con hãy thể hiện lại cho cả lớp cùng nghe nào?</p>	<p>Trẻ thể hiện giọng</p>
<p>- Trong câu chuyện còn có nhân vật nào mà cô con mình chưa nhắc tới?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Con Cáo là nhân vật như thế nào?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Giọng nói của Cáo ra sao?</p>	
<p>+ Bạn nào giúp cô thể hiện lại giọng của Cáo nào?</p>	<p>Trẻ thể hiện giọng</p>
<p>+ Lúc trả lời Gà trống thì như thế nào?</p>	
<p>+ Qua câu chuyện con thích nhất nhân vật nào? Vì sao?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Giáo dục trẻ: Các con ạ! Bạn Chó và bác Gấu tuy tốt bụng nhưng còn nhút nhát nên chưa đuổi được Cáo. Còn bạn gà Trống chẳng những tốt bụng mà còn dũng cảm nên đã đuổi được Cáo đi và lấy lại nhà cho Thỏ đấy. Các con cũng vậy nhé! Hãy giúp đỡ bạn bè và phải biết yêu thương nhau, không tranh giành đồ chơi và không đánh bạn. Có như vậy mới là con ngoan nhé.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Cùng cô kể lại truyện và đóng kịch.</p>	
<p>- Trẻ đội mũ con nhân vật mà trẻ thích cùng cô kể lại câu chuyện.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

- Bây giờ các con cùng xem các bạn lớp mình hóa thân thành các nhân vật trong câu chuyện qua vở kịch “Cáo, thỏ và gà trống” nhé!	Trẻ thực hiện
- Câu truyện “Cáo, thỏ và gà trống” thật hay và ý nghĩa phải không nào? * Trẻ đóng kịch:	Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ nhận vai diễn.	Trẻ thực hiện
- Sau đây câu truyện được tái hiện qua vở kịch: “Cáo, thỏ và gà trống”.	
- Cô tổ chức cho trẻ lên đóng kịch, cô hướng dẫn bao quát và giúp đỡ trẻ trong quá trình đóng.	- Trẻ thực hiện
3. Hoạt động 3: Kết thúc:	
- Nhận xét, động viên trẻ.	- Trẻ lắng nghe

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát tranh con hươu

Trò chơi: Về đúng chuồng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Biết tên và một số đặc điểm của con hươu theo khả năng của trẻ, biết chơi trò chơi có luật và chơi theo ý thích, chơi đoàn kết, vui vẻ, tuân thủ luật chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát ,chú ý, phát triển ngôn ngữ

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ các con vật.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi an toàn cho trẻ. Tranh con hươu

- Phần, sỏi...

- Tranh lô tô về con vật sống trong rừng

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con hươu</p> <p>- Cô dùng hộp ảo thuật lấy ra bức tranh con hươu Cô cho trẻ quan sát tranh và hỏi trẻ</p> <p>+ Cô có bức tranh vẽ con gì?</p> <p>+ Con hươu này sống ở đâu?</p> <p>+ Chúng mình có nhận xét gì về con hươu trong tranh?</p> <p>+ Sừng chú hươu như thế nào?</p> <p>+ Con hươu là động vật hung dữ hay hiền lành?</p> <p>- Chúng mình có nên đến gần không? Vì sao?</p> <p>- Cô tóm tắt nội dung</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ các loài động vật không săn bắn, không nên đến gần.</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>2, 3 ý kiến của trẻ</p> <p>2, 3 ý kiến của trẻ</p> <p>3, 4 ý kiến của trẻ</p> <p>2, 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng chuồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cách chơi: Cô dán 5 bức tranh vào 5 chiếc ghế mỗi tranh là 1 con vật khác nhau. Cô phát cho trẻ mỗi trẻ một lô tô con vật. Khi cô nói về đúng chuồng thì trẻ chạy nhanh về chuồng có dán tranh mà trên tay trẻ có lô tô tương ứng, sau mỗi lần cô cho trẻ đổi lô tô và tiếp tục chơi. - Luật chơi: Trẻ nào tìm sai chuồng phải nhảy là cò về lại chuồng của mình. - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét trẻ sau khi chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chơi tự do trên sân trường - Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hố sâu hay vũng nước bẩn... - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay</p>
---	--

2. Hoạt động chiều

* Thực hiện vở bé LQ với Toán: (trang 16)

- Các con cùng quan sát xem bức tranh có gì?
 - Các con cùng đếm xem có bao nhiêu con chuồn chuồn, khoanh các con chuồn chuồn thành 2 nhóm theo ý thích của bé. Nối mỗi nhóm chuồn chuồn với chữ số thích hợp
 - Đếm xem có bao nhiêu con ếch, khoanh các con ếch thành 2 nhóm theo ý thích. Nối mỗi nhóm ếch với chữ số thích hợp
 - Cho trẻ nói cách tô, tư thế ngồi, cách cầm bút
 - Cô cho trẻ thực hiện
 - Cô quan sát giúp đỡ trẻ
 - Nhận xét bài của trẻ
- * Vệ sinh, nêu gương, cấm cò, trả trẻ**
- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay theo các bước, cô bao quát trẻ thực hiện
 - Cô cho trẻ nêu gương, mời trẻ nêu tiêu chí ngoan, chưa ngoan
 - Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan, chưa ngoan, vì sao?
 - Cô cho trẻ ngoan cấm cò.
 - Trả trẻ

Thứ 3, ngày 6 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con gấu

- + Quan sát con gấu
- Cô cho trẻ quan sát tranh con gấu và hỏi trẻ:

- + Đây là con gì?
- + Con gấu có những bộ phận nào?
- + Lông gấu có màu gì?
- + Gấu có mấy chân?
- + Con gấu ăn gì?
- + Con gấu là con vật hung dữ hay hiền lành?
- Cô khái quát lại: Gấu có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Gấu có lông màu nâu và đen. Gấu đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, thức ăn
- GD: Không đến gần con vật sống trong rừng
- * **Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội: Kỹ năng sống**
- **Đề tài: Cách xử trí khi gặp chó dữ**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết chó dữ và cách phòng
- Trẻ biết nhận biết các tình huống nguy hiểm và biết cách phòng tránh bản thân trước những con vật có thể gây nguy hiểm

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bảo vệ bản thân trước những mối nguy hiểm
- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc cho trẻ.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không được chơi đùa, trêu chọc các con vật gây nguy hiểm cho bản thân.

II. Chuẩn bị

- Máy tính, ti vi
- Video các tình huống.
- 3 bảng to; Tranh lô tô các hành động đúng, sai, thẻ số.

III. Thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xin chào mừng các bé đến với chương trình: Những con vật quanh ta - Buổi học hôm nay với chủ đề: Dạy bé cách phòng tránh trước những con vật có thể gây nguy hiểm - Đây là con vật nguy hiểm chúng ta hãy cùng tìm hiểu nhé <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>“Dạy trẻ cách phòng tránh trước chó dữ”</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cho trẻ xem vi deo một nhóm bạn trêu chó - Con vừa xem video gì? - Theo các con hành động trên đúng hay sai? Vì sao ? - Nếu là con để không bị chó đuổi con sẽ làm gì? * Cô dạy trẻ cách phòng vệ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vỗ tay chào mừng - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>- Nếu ra đường gặp chó lạ sủa hoặc đuổi con sẽ làm gì? (Bình tĩnh đứng lại sau đó nhờ đến sự giúp đỡ của người lớn)</p> <p>- Khi chó đuổi bị ngã con các con làm gì? (Co tròn người lại để che đầu, hông và bụng)</p> <p>- Xem video hướng dẫn cách phòng vệ khi chó tấn công.</p> <p>- Cô khái quát: Chó là con vật nuôi trong gia đình, tuy nó rất thân thiện, nhưng nếu làm cho nó tức giận sẽ trở lên rất hung dữ, đặc biệt là những con chó lạ, chó ốm có virus dại có thể tấn công, cắn gây nguy hiểm cho con người. vì vậy tuyệt đối chúng ta không được chơi đùa, hay trêu chọc chó.</p> <p>Nếu gặp tình huống chúng mình hãy nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bình tĩnh không được chạy + Không đánh lại chó bằng chân hay cây gậy + Không nên nhìn thẳng vào mắt chó + Nên dùng đồ vật đánh lạc hướng con vật + Nên cuộn mình nằm xuống khi bị ngã để bảo vệ cổ, mặt, bụng và vùng kín là những nơi dễ bị tổn thương nhất.... <p>Mở rộng: Ngoài con chó các con còn biết những con vật gì gây nguy hiểm cho chúng mình?</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>* Giáo dục trẻ: Các con chó, con mèo con ong là những con vật rất gần gũi với chúng ta và mang lại rất nhiều lợi ích nhưng chúng cũng có thể gây nguy hiểm với chúng ta khi chúng ta trêu quá hoặc đánh chúng và khi chúng bị ốm chúng mình nên cẩn thận tuyệt đối không được đến gần. Và các con vật trong vườn bách thú như: Cá sấu, hổ, gấu, sói...là các con vật gây nguy hiểm cho chúng ta. Vì thế khi đi thăm quan vườn bách thú các con phải đi cùng người lớn, không được lại gần trèo hoặc thò vào chuồng nuôi các con vật đó sẽ rất nguy hiểm.</p> <p>* Trò chơi: <i>Chung sức</i></p> <p>- Cách chơi: Cô có các lô tô về hình ảnh tiếp xúc với các vật. Nhiệm vụ của các thành viên trong đội bật qua con suối và tìm những hình ảnh có hành động đúng dán vào mặt cười, hình ảnh hành động sai gắn vào mặt mếu.</p> <p>- Luật chơi: Sau 1 bản nhạc đội nào gắn đúng và nhiều đội đó sẽ chiến thắng.</p>	<p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi - Cho trẻ nhận xét kết quả, cô trao quà cho 3 đội chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>* Kết thúc: Cô khen trẻ và nhận xét giờ học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Cô và trẻ kiểm tra kết quả - Trẻ lắng nghe
---	---

*** Hoạt động ngoài trời**

Giải câu đố về chủ đề

Trò chơi: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích:

I. Mục đích , yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ giải đúng các câu đố trong chủ đề
- Trẻ biết đoàn kết trong nhóm bạn, tuân thủ luật chơi, cách chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tư duy, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ.
- Kỹ năng chơi trò chơi.

3. Giáo dục

- Bảo vệ, không đến gần con vật hoang dã

II. Chuẩn bị

- Câu đố
- Sân sạch sẽ , phân, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giải câu đố về chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân trường - Các con đang đứng ở đâu? - Trò chuyện về chủ đề: Có rất nhiều câu đố về chủ đề “ TGDV” cô và các con cùng giải đố nhé! <p>+ Câu 1: Con gì nhảy nhót leo trèo Mình đầy lông lá nhảnh nhoe làm trò ? <i>(Con khỉ)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa đáp án, kiểm tra kết quả <p>+ Câu 2: Bốn chân như bốn cột nhà Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau Vòi dài vắt vẻo trên đầu Trong rừng thích sống với nhau từng đàn. Là con gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ giải đố - Kiểm tra kết quả <p>+ Câu 3: Trông giống con hổ lớn Đeo bươm thật oai phong Dáng đi thật hùng dũng Săn đuổi đàn hươu, nai.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2,3 ý kiến trả lời - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và giải đố - Trẻ lắng nghe và giải đố - Trẻ lắng nghe

<p style="text-align: center;">Là con gì ? (Con sư tử)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ giải đồ - Kiểm tra kết quả - GD: Bảo vệ, không đến gần con vật hoang dã, bảo tồn các con vật hoang dã. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu thiệu luật chơi, cách chơi - Cô khái quát lại: + Cách chơi: 1 bạn làm chuột, 1 bạn làm mèo đứng giữa các bạn, các bạn còn lại đứng thành vòng tròn nắm tay nhau giơ cao qua đầu tạo thành những lỗ hổng, khi nghe hiệu lệnh thì chuột chạy nhanh vào lỗ hổng chạy trốn mèo, còn bạn mèo thì đuổi theo bạn chuột, bạn mèo bắt được chuột thì thắng + Luật chơi: Bạn mèo phải chạy vào đúng những lỗ hổng mà bạn chuột chạy vào hoặc bị bắt sẽ thua cuộc phải nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần - Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu về các góc chơi: Múa, hát, vẽ, xếp hình... - Bây giờ ai thích chơi ở góc nào thì về góc đó chơi nhé - Cô phân góc chơi cùng nhau để dễ bao quát trẻ. - Khi trẻ chơi, cô quan sát, hướng dẫn để đảm bảo an toàn cho trẻ <p><i>* Kết thúc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại, nhận xét buổi chơi, kiểm tra số lượng trẻ, cho trẻ đi rửa tay vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe phổ biến LC, CC - Trẻ chơi trò chơi vui vẻ - Trẻ vẽ, múa, chơi tự do theo ý thích trên sân trường - Trẻ điểm danh, vệ sinh vào lớp.
---	--

2. Hoạt động chiều

* Trò chơi : Ai đoán giỏi “EL38”

- Cô nói luật chơi và cách chơi:
Cô bắt chước hành động của con chim vỗ cánh và cho trẻ đoán xem cô làm động tác của con gì ?
- Lần sau cô nói nhỏ vào tai 1 trẻ và cho trẻ đó bắt chước hành động của con vật đó (con gấu, con hổ, con thỏ, con khi...)
- Sau mỗi lần cô cho trẻ đổi vai bắt chước hành động và trẻ còn lại đoán.
- Cô nhận xét trẻ chơi

* Trò chơi: Số của tuần (EM 1)

- Cô hỏi trẻ về số vừa học trong tuần
- Tuần này chúng mình sẽ chọn một số đã học đó là số “3”
- Cô viết số “3” lên bảng và phát âm

- Cô cho trẻ cùng phát âm
 - Bạn nào có thể vỗ tay tương ứng số “3” không?
- Cô gợi ý : Các bạn dậm chân 3 lần, nhảy lên 3 lần
- Cô cho trẻ về chỗ và có thể xếp hình số 3 bằng hạt gạo và sỏi.
 - Cô nhận xét trẻ, động viên trẻ, cho trẻ học mọi lúc mọi nơi với số 3
- * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**
- Cô cho trẻ vệ sinh rửa tay với xà phòng
 - Cho trẻ nhận xét bạn ngoan trong ngày
 - Cô nhận xét chung, cho trẻ cắm cờ
 - Trả trẻ

Thứ 4, ngày 7 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con voi**

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình

Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?”

Là con gì?”

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước, voi kéo gỗ)

+ Voi có mấy chân? (4 chân) Da voi màu gì? (Màu xám)

+ Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng voi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ đầy các con ạ.

*** Phát triển nhận thức: KPKH**

- **Đề tài: Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- MT 57: Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật (sự giống và khác nhau về cấu tạo), mối quan hệ giữa cấu tạo và môi trường sống, lợi ích hay tác hại của con voi, con hổ, con khỉ

2. Kỹ năng:

+ Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ chú ý để phân biệt đặc điểm rõ nét của 2 con vật sống trong rừng.

+ Trẻ biết diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, đủ câu.

3. Thái độ:

<p>- Khi đẻ con hay đẻ trứng? => Chốt khái quát các đặc điểm của con khi: khi là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con là động vật hiền lành....</p> <p>+ Trong rừng ngoài những con vật hiền lành sinh sống còn có các con vật hung dữ nữa đấy! + <i>Tìm hiểu về con hổ:</i></p> <p>- Cô đọc câu đố: “ Lông vàng lông vện mắt xanh Dáng đi uyển chuyển nhẹ nanh tìm mồi Thỏ nai gặp phải hơi ôi! Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”.</p> <p>Đó là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con hổ: - Con hổ sống ở đâu? - Hổ có bộ lông thế nào? - Ai có nhận xét gì về hàm răng của hổ? (Răng nanh sắc nhọn để cắn, bắt con mồi) - Thân hình của hổ như thế nào? - Hổ có mấy chân? Chân hổ có đặc điểm gì? (Chân có móng vuốt sắc để săn bắt con mồi, và chạy rất nhanh) - Hổ là con vật hiền lành hay hung dữ? - Thế các con có biết hổ kêu ntn ko? - Chúng mình hãy cùng bắt chước tiếng gầm của con hổ nào. gầm, gầm, gầm... - Các con có biết thức ăn ưa thích của hổ là gì? *Mở rộng: Có rất nhiều loại hổ như hổ trắng, hổ vàng, hổ Siberia... Chúng sống ở trong rừng và trên các đồng cỏ. + Tiếp tục cô cho trẻ tìm hiểu về con báo. + <i>Con hổ và con báo có điểm gì chung?</i> (Là động vật sống trong rừng, hung dữ, thích săn bắt con mồi)</p> <p>* So sánh:</p> <p>- Ai cho cô biết voi và hổ có điểm gì giống nhau? => Đúng rồi, voi và hổ giống nhau là đều là đv sống trong rừng, có 4 chân và đẻ con đấy. - Vậy ai giỏi cho cô biết chúng khác nhau ở điểm gì? Khác nhau: + Voi: To lớn, có vòi dài, ngà. Đi , chạy chậm Thức ăn là mía, lá cây, rau củ quả + Hổ: Nhỏ hơn voi, chạy rất nhanh. Thức ăn là thịt động vật.</p>	<p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời - 2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ bắt chước cùng cô.</p> <p>- 2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe.</p>
---	---

<p>* Mở rộng: cho trẻ xem hình ảnh 1 số con vật sống trong rừng hươu, nai, nhím, sóc, báo. sư tử, dê...</p> <p>* Củng cố</p> <p>+ Trò chơi 1: “Đoán xem tôi là ai?”</p> <p>Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rổ lô tô các con vật sống trong rừng. Trên màn hình có những ngôi nhà của các con vật đang sống, các con hãy nhìn bóng đoán xem đây là con vật gì, gọi tên và giơ lô tô con vật đó nhé.</p> <p>Sau mỗi lần chơi cô mở hình ảnh thật của con vật và cùng trẻ kiểm tra.</p> <p>(Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần)</p> <p>+ Trò chơi 2: “Tìm thức ăn cho voi, hổ, gấu, khỉ”.</p> <p>- Cách chơi: cô có hình ảnh con voi và con hổ, khỉ. Cùng rất nhiều bức tranh về các loại thức ăn như lá cây, mía, rau củ quả, thịt... để trong khay. Các con sẽ chia làm 3 đội: Đội 1 sẽ tìm thức ăn cho voi, Đội 2 tìm thức ăn cho hổ. đội 3 tìm cho khỉ. Lần lượt từng bạn trong đội vượt qua các mỏm đá để mang thức ăn về cho con vật của đội mình.</p> <p>- Luật chơi: trong thời gian là 1 bản nhạc, đội nào mang đc nhiều thức ăn đúng loại đội đó sẽ chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô và trẻ nhận xét kết quả chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ</p> <p>- Giáo dục trẻ khi đi chơi vườn bách thú không được đến gần các con vật trong vườn bách thú,....</p> <p>- Vận động bài: Đố bạn</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

* **Hoạt động ngoài trời.**

Quan sát tranh con gấu

Trò chơi: Cáo ơi ngủ à

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của con gấu.
- Trẻ biết chơi trò chơi có luật và chơi theo ý thích, đoàn kết trong khi chơi, tuân thủ luật chơi, cách chơi.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Kỹ năng chơi trò chơi có luật và chơi theo ý thích

3. Giáo dục

- Chăm ngoan học giỏi để sau này thực hiện ước mơ của bé.

2. Hoạt động chiều

*** Thực hiện vở tạo hình (trang 21)**

- Các con cùng lật trang vở số 21
- Con xem trong trang vở có gì?
- Nhiệm vụ là các con hãy vẽ thêm những con bướm cho vườn hoa thêm đẹp
- Cô hướng dẫn trẻ
- Cô cho trẻ thực hiện vở của mình
- Giáo dục trẻ cầm bút bằng tay phải, ngồi ngay ngắn
- Cô quan sát, động viên trẻ
- Nhận xét sản phẩm

*** Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cho trẻ vệ sinh cá nhân
- Nêu gương bạn ngoan và tổ chức cho trẻ cắm cờ
- Trả trẻ

Thứ 5, ngày 8 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng:

*** Trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện về con hổ**

- Cô đọc câu đố:

“Lông vàng lông vện mắt xanh

Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi

Thỏ nai gặp phải hơi ôi!

Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”.

Đó là con gì?

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con hổ:
 - Con hổ sống ở đâu?
 - Hổ có bộ lông thế nào?
 - Ai có nhận xét gì về hàm răng của hổ?
(Răng nanh sắc nhọn để cắn, bắt con mồi)
 - Thân hình của hổ như thế nào?
 - Hổ có mấy chân? Chân hổ có đặc điểm gì?
(Chân có móng vuốt sắc để săn bắt con mồi, và chạy rất nhanh)
 - Hổ là con vật hiền lành hay hung dữ?
 - Thế các con có biết hổ kêu như thế nào?
 - Chúng mình hãy cùng bắt chước tiếng gầm của con hổ nào. gầm, gầm, gầm...
 - Các con có biết thức ăn ưa thích của hổ là gì?
- *Mở rộng:** Có rất nhiều loại hổ như hổ trắng, hổ vàng, hổ Siberia...Chúng sống ở trong rừng và trên các đồng cỏ.
- GD: Không đến gần con vật hung dữ

*** Phát triển thẩm mỹ: Âm nhạc**

- DH: **Đố bạn**

- NH: **Chị ong nâu và em bé**

- TC: **Đi theo nhịp điệu (EL29)**

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát “Đố bạn”, tên tác giả Hồng Ngọc, hát thuộc bài hát
- Hát đúng giai điệu bài hát, hiểu nội dung bài hát,
- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát “Chị ong nâu và em bé” tác giả Tân Huyền, hiểu nội dung bài nghe hát
- Biết chơi trò chơi âm nhạc.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ca hát.
- Nghe nhạc, hát thuộc, đúng lời, đúng giai điệu
- Kỹ năng chơi trò chơi âm nhạc

3. Thái độ tình cảm:

- Bảo vệ con vật hoang dã và khi đến vườn bách thú thăm quan không được sờ tay trâu đùa con vật rất nguy hiểm...
- Tích cực tham gia vào hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Đố bạn”; “Chị ong nâu và em bé”
- Trống
- Chỗ ngồi, trang phục gọn gàng

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc bài thơ : Tham quan vườn bách thú- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?- Trong bài thơ nhắc đến những con vật nào?- Những con vật đó sống ở đâu?- Trong rừng có rất nhiều con vật chúng mình hãy cùng lắng nghe bài hát “Đố bạn” do tác giả Hồng Ngọc sáng tác xem có những con vật gì nhé, cả lớp hãy chú ý lắng nghe cô hát trước nhé! <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Dạy hát: Đố bạn</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát.- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?- Bài hát nói về điều gì?- Giảng nội dung: Các con ạ! Các con ạ! Trong bài hát nói đến con hươu, con khỉ, con voi... các con	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện- 1,2 ý kiến của trẻ- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời - Trẻ chú ý- 2 trẻ trả lời - 2-3 ý kiến của trẻ- Trẻ lắng nghe

vật mỗi con có một đặc điểm riêng đây: Con khi leo trèo giỏi, tai to đó là bác voi, dáng đi phục phịch là bác gấu...

*GD: Bảo vệ con vật hoang dã và khi đến vườn bách thú thăm quan không được sờ tay trêu đùa con vật rất nguy hiểm...

- Cô dạy trẻ hát cả lớp 2 lần cùng cô.

- Cô cho 3 tổ hát

- Nhóm 3 - 4 nhóm.

- Cá nhân 3 cá nhân.

- Cho cả lớp hát theo tín hiệu của cô

Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ.

* Nghe hát: “Chị ong nâu và em bé”

- Cô giới thiệu tên bài hát: Chị ong nâu và em bé, tác giả Tân Huyền

- Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa.

- Cô vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào?

- Bài hát nói về điều gì?

- Bài hát có giai điệu như thế nào?

- Giảng nội dung: Nói về chị ong nâu chăm chỉ làm việc và làm ra nhiều mật ong giúp ích cho đời đây các con ạ

+ Lần 2 cô cho trẻ nghe qua đài khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

* T/c: EL29 “Đi theo nhịp điệu”

- Cách chơi: Chúng mình cùng cô chơi với chiếc trống này nhé!

+ Cô gõ trống chậm chúng mình đi chậm

+ Cô gõ trống nhanh, chúng mình đi nhanh

+ Cô không gõ trống chúng mình ngồi xuống

- Chúng mình đi theo dáng con vật bất kỳ mà cô yêu cầu chúng mình nhớ chưa

- 11: Cô cho trẻ đi theo điệu con vịt

- 12: Chơi theo dáng nhảy con thỏ

- L3: Làm chú chim bay

- 14: Gõ chậm đi bằng mũi chân, gõ nhanh đi bằng gót chân...

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô khuyến khích, động viên trẻ

- Kiểm tra kết quả

- Biểu dương trẻ chơi tốt, động viên trẻ chưa thực hiện tốt cố gắng

3. Hoạt động 3: Kết thúc:

Nhận xét, khích lệ trẻ và cho trẻ ra chơi

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ hát

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- 1-2 trẻ trả lời

- 2-3 ý kiến của trẻ

- 2-3 ý kiến của trẻ

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.

- Trẻ thực hiện

*** Hoạt động ngoài trời:**

Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi

T/c: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được khi bỏ trứng gà vào trong nước thì trứng chìm, nhưng khi bỏ nhiều muối vào nước thì trứng sẽ nổi lên mặt nước.
- Biết tên trò chơi, nắm được cách chơi, luật chơi của trò chơi “ Mèo đuổi chuột” và chơi các đồ chơi trên sân.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, khả năng phán đoán và suy luận của trẻ, sự khéo léo khi làm thí nghiệm, kích thích tính tò mò và ham hiểu biết của trẻ, sử dụng ngôn ngữ trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng.
- Trẻ chơi được trò chơi vận động, chơi được các trò chơi theo ý thích

3. Thái độ:

- Trẻ biết quả trứng có chất đạm tốt cho cơ thể.
- Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Bàn, các cốc nhựa, nhiều quả trứng gà, muối, thìa, nước.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thí nghiệm: Trứng chìm trứng nổi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ ra sân và hát bài "Đàn gà con". Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.- Cho trẻ khám phá hộp quà có "Quả trứng". Đây là cái gì? Hôm nay chúng ta cùng khám phá xem quả trứng mang lại điều kì diệu gì nhé.+ Cô có gì đây? Trẻ quan sát và phát+ Cô có hộp đựng 1 chất màu trắng các con có biết đó là chất gì không? (mời trẻ nếm thử)+ Con thấy có vị như thế nào? Vậy chất có vị mặn được gọi là gì? (muối)+ Các ly này có ký hiệu gì? (số 1,2)+ Ở đây cô còn có 1 cái ca đựng gì đây? (nước) Cô còn có cái gì nữa? (cái thìa)- Với những đồ dùng này để chúng ta sẽ làm thử nghiệm đó con. <p>* Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Các con ơi! Nếu như cô chế nước vào ly rồi bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng?- Cô cho trẻ suy đoán nào?	<p>Trẻ ngồi hình chữ U</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Có các ly, trứng, hũ muối, nước, muỗng...</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe, quan sát</p> <p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p>

<p>+ Nếu như cô cho nước vào ly, bỏ thật nhiều muối vào và khuấy lên, sau đó bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng?</p>	<p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p>
<p>– Cô cho trẻ suy đoán theo cách hiểu của trẻ. (mời 1 vài trẻ nói)</p>	<p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p>
<p>– Để biết được điều gì xảy ra với quả trứng và 2 ly nước khác nhau với điều các bạn vừa phán đoán có đúng không. Bây giờ cô mời các bạn về làm thử nghiệm nhé!</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<p>– Chơi trò chơi: “Cô muốn, cô muốn” – Cô muốn các bạn về 3 nhóm.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>– Cô cho trẻ về 3 nhóm làm thử nghiệm. Cô quan sát, bao quát và hướng dẫn trẻ làm.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>– Cô tập trung trẻ lại và hỏi kết quả.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>– Đại diện từng nhóm nói kết quả thử nghiệm của nhóm mình.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>+ Các con nhìn xem điều gì xảy ra với quả trứng? Vì sao quả trứng nằm ở dưới đáy ly? (cô mời trẻ giải thích)</p>	<p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p>
<p>Cô chốt lại: Khi bỏ trứng vào ly nước trắng thì quả trứng sẽ chìm ở đáy ly vì quả trứng nặng hơn nước.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Các con nhìn xem điều gì xảy ra với quả trứng trong ly nước này? Vì sao quả trứng nổi được? (mời trẻ giải thích)</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Cô chốt lại: Khi bỏ muối vào ly nước rồi khuấy cho tan thì quả trứng dần dần nổi lên trên mặt nước vì bây giờ là nước muối nặng hơn quả trứng nên quả trứng mới nổi được.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>=> Giáo dục trẻ trứng và muối là thực phẩm và gia vị dùng để nấu ăn trong gia đình nên các con không được tự ý lấy trứng, lấy muối để nghịch, để chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: “Mèo đuổi chuột”</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>Giới thiệu tên trò chơi:</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi:</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Cách chơi: Các con đứng thành vòng tròn rộng và giơ tay lên cao để làm hang. Cô sẽ chọn ra hai bạn, một bạn làm mèo, một bạn làm chuột. Mèo và chuột sẽ đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi nghe hiệu lệnh “Đuổi bắt” thì chuột lo chạy luồn lách qua các ngách hang để chón mèo. Mèo phải nhanh chân đuổi để bắt chuột. Khi thực hiện trò chơi thì các con đọc lời ca của bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”:</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Luật chơi: Chuột chạy hang nào thì mèo chạy hang đó nếu mèo không chạy đúng hang của chuột đã chạy thì mèo thua. Khi chưa đọc hết bài đồng dao</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>mà mèo bắt được chuột thì chuột thua cuộc; còn khi đã đọc hết bài đồng dao mà mèo không bắt được chuột là mèo thua cuộc. Các bạn bị thua cuộc sẽ phải hát một bài hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô nhận xét buổi chơi, biểu dương, khích lệ trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời - Trẻ nhận góc chơi - Cô cho trẻ chơi theo ý thích trên sân trường - Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, không chạy nhảy, tranh giành đồ chơi - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ <p>* <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chơi vui vẻ Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ Trẻ đi rửa tay.</p>
--	--

2. Hoạt động chiều

* Trò chơi : Ai đoán giỏi “EL38”

- Cô nói luật chơi và cách chơi:
- Cô bắt chước hành động của con chim vỗ cánh và cho trẻ đoán xem cô làm động tác của con gì ?
- Lần sau cô nói nhỏ vào tai 1 trẻ và cho trẻ đó bắt chước hành động của con vật đó (con gấu, con hổ, con thỏ, con khi...)
 - Sau mỗi lần cô cho trẻ đổi vai bắt chước hành động và trẻ còn lại đoán.
 - Cô nhận xét trẻ chơi

* Trò chơi: Số của tuần (EM 1)

- Cô hỏi trẻ về số vừa học trong tuần
 - Tuần này chúng mình sẽ chọn một số đã học đó là số “3”
 - Cô viết số “3” lên bảng và phát âm
 - Cô cho trẻ cùng phát âm
 - Bạn nào có thể vỗ tay tương ứng số “3” không?
- Cô gợi ý : Các bạn dậm chân 3 lần, nhảy lên 3 lần
- Cô cho trẻ về chỗ và có thể xếp hình số 3 bằng hạt gạo và sỏi.
 - Cô nhận xét trẻ, động viên trẻ, cho trẻ học mọi lúc mọi nơi với số 3

* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cho trẻ vệ sinh cá nhân
- Nhận xét nêu gương bạn ngoan trong ngày và cho trẻ cắm cờ
- Trả trẻ

Thứ 6, ngày 9 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng:

* Trò chuyện buổi sáng: Trò chuyện về tránh xa những con vật nguy hiểm

- Cô cho trẻ kể tên những con vật nguy hiểm sống ở trong rừng
- Con vật nào là con vật hiền lành?
- Kể tên những con vật hung dữ?

- Chúng mình muốn xem trực tiếp con vật phải đến đâu?
- Khi đến vườn bách thú chúng mình chú ý điều gì?
- GD: Khi được đi chơi vườn bách thú chúng ta chỉ được đứng xa xem, không thò tay vào chuồng nuôi các con vật sẽ nguy hiểm

*** Phát triển nhận thức: Toán**

- Đề tài: Chắp ghép hình học để tạo thành hình học mới

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ gọi đúng tên hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.
- Trẻ biết chắp ghép các hình đã học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu (MT91)

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chắp ghép, sắp xếp, dán để tạo thành hình mới.
- Phát triển khả năng nhận thức của trẻ (Tư duy, khả năng sáng tạo, trí nhớ.....)

3. Thái độ:

- Trẻ đoàn kết, hứng thú tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của giáo viên:

- Giáo án điện tử: Slides 4 hình học và hình ảnh chắp ghép.
- Nhạc không lời.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rổ đồ chơi có đầy đủ các hình: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.
- 3 giỏ quà có các hình học to: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.
- Bảng học toán, bảng dính 2 mặt, mẹt, hình.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bạn đến với chương trình: “Những mảnh ghép diệu kỳ” <p>Chương trình có 3 phần chơi:</p> <p>Thứ nhất: Nghe thâu đoán hình</p> <p>Thứ 2: Ai thông minh hơn</p> <p>Thứ 3: Đội nào ghép giỏi</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn tập hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật - Và bây giờ chúng ta đến với phần đầu tiên trò chơi: Nghe thâu đoán hình. - Cách chơi: Để chơi được trò chơi này cô chia lớp thành 3 nhóm. Nhiệm vụ của các con là nhận giỏ quà và xem trong giỏ quà có gì? Sau đó chú ý lắng nghe cô đọc câu đố và tìm hình giơ lên. - Luật chơi: Trả lời đúng sẽ được nhận quà, trả lời sai sẽ phải tìm lại cho đúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng quanh cô - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

- Các con đã rõ cách chơi và luật chơi chưa?

- Chúng ta bắt đầu bằng câu đố đầu tiên:

Cô đố, cô đố

+ Hình tròn: Hình gì lăn được

Lăn ngược lăn xuôi

Rong ruổi khắp nơi

Mà không thấy mệt

Đố bé hình gì?

+ Hình vuông: Bao quanh đường thẳng

4 cạnh bằng nhau

Bé hãy đoán mau

Đó là hình gì?

+ Hình chữ nhật: Có 2 cạnh dài

Và 2 cạnh ngắn

Xinh xắn làm sao

Bạn đoán xem nào

Hình gì thế nhỉ?

+ Hình tam giác: Tôi có 3 cạnh

Trông giống mái nhà

Mời bạn đoán xem

Tôi là hình gì?

Xin chúc mừng các đội đã hoàn thành xong phần chơi đầu tiên của mình.

- Ngay sau đây chúng mình cùng đến với phần chơi tiếp theo mang tên “Ai thông minh hơn”

* Chắp ghép hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

Cô mời các bạn cùng đứng dậy với cô nào

- Các con ơi vậy là ở phần trò chơi vừa rồi cô thấy các đội rất là giỏi trả lời đúng các hình và đều xứng đáng nhận được phần quà ngày hôm nay. Cô khen chúng mình và bây giờ cô tặng mỗi bạn 1 rổ đồ chơi các con ra nhận nào.

- Các con cùng xem trong rổ quà có gì?

- Vậy các bạn đều được tặng rổ quà là những hình học. Ngày hôm nay cô muốn các con từ những hình học này chắp ghép tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

+ Chắp ghép hình học để tạo thành hình mới theo ý thích:

- Đầu tiên cô muốn các con chắp ghép các hình học này để tạo thành hình mới theo ý thích của các con. Các bạn đã sẵn sàng chưa?

+ Các con đã ghép được những gì?

+ Con ghép từ những hình học nào?

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nghe và giải đố

- Trẻ nghe và giải đố

- Trẻ nghe và giải đố

- Trẻ nghe và giải đố

- Trẻ đứng quanh cô

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhận quà và về chỗ ngồi hình chữ u

- Trẻ kể

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

<p>- Theo các bạn 2 hình chữ nhật ghép lại tạo thành hình gì?</p> <p>- Chúng mình cùng ghép 2 hình chữ nhật sát cạnh nhau thì sẽ được hình gì?</p> <p>Vậy hình vuông được ghép từ những hình gì?</p> <p>=> Từ 2 hình chữ nhật ghép sát cạnh lại tạo thành hình vuông.</p> <p>- Chúng mình nghe yêu cầu của cô, lấy 2 hình chữ nhật xếp 2 cạnh ngắn lại với nhau để tạo thành hình chữ nhật dài</p> <p>- Các con cùng ghép nào.</p> <p>=> Hôm nay cô và các con vừa được học cách chấp ghép các hình học tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu các con chấp ghép rất giỏi cô khen cả lớp</p> <p>* Trò chơi: Ôn luyện củng cố chấp ghép hình học tạo thành hình mới.</p> <p>Phần thử thách cuối cùng của chương trình là trò chơi: “Đội nào ghép giỏi”</p> <p>- Cách chơi: Chương trình còn tặng cho mỗi đội 1 mẹt gồm rất nhiều hình học từ những hình học này các con hãy chấp ghép tạo thành những phương tiện giao thông.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào chấp ghép nhanh tạo thành bức tranh đẹp, đúng đội đó chiến thắng.</p> <p>(Thời gian dành cho trò chơi này là 1 bản nhạc)</p> <p>- Kết thúc: Kiểm tra</p> <p>+ Bức tranh đội mình là gì?</p> <p>+ Được chấp ghép từ những hình gì?</p> <p>+ Đội con sử dụng hình gì để chấp ghép?</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Hát: Đồ bạn</p>	<p>- Trẻ ghép</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm</p> <p>- Trẻ cùng cô kiểm tra kết quả</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
---	--

*** Hoạt động ngoài trời.**

Quan sát tranh con khỉ

Trò chơi: Thả hổ về rừng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Biết tên và một số đặc điểm của con khỉ theo khả năng, biết chơi trò chơi, chơi theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát ,chú ý, rèn thói quen vệ sinh môi trường cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ các con vật.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi an toàn cho trẻ. Tranh con khỉ
- Phấn, sỏi...

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con khỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng hộp ảo thuật lấy ra bức tranh con khỉ Cô cho trẻ quan sát tranh và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ con gì? + Con khỉ sống ở đâu? + Chúng mình có nhận xét gì về con khỉ trong tranh? + Con khỉ có sở thích gì? + Chính vì thích leo trèo nên thân hình chú khỉ ntn? Chân như nào? + Con khỉ là động vật hung dữ hay hiền lành? - Chúng mình có nên đến gần không? Vì sao? - Cô tóm tắt nội dung * Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ các loài động vật không săn bắn, ngược đãi động vật, không nên đến gần. <p>2. Hoạt động 2: T/c “Thả hổ về rừng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cách chơi: Cô đóng vai làm người giữ hổ, mời 1 trẻ lên làm hổ, các bạn khác làm thỏ. Cô cho trẻ đóng làm hổ ngồi ghé cô ngồi ôm hổ, các chú thỏ đi kiếm ăn vừa đi vừa múa hát, các chú thỏ đến hỏi và sờ con hổ, khi nào người giữ hổ nói Thả hổ về rừng thì các con thỏ chạy nhanh về ghé ngồi. - Luật chơi: Nếu không chạy nhanh mà bị hổ bắt thì thua cuộc và phải đóng làm hổ. - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét trẻ sau khi chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích trên sân Hướng trẻ vào các đồ cô đã chuẩn bị sẵn cho trẻ * Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân. 	<p>Trẻ trả lời. 2 – 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Cả lớp trả lời 3 - 4 ý kiến của trẻ</p> <p>2 - 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Cả lớp trả lời Cả lớp trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay</p>

2. Hoạt động chiều

* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô cho 1 trẻ lên giới thiệu chương trình văn nghệ cuối tuần cùng cô
- Trẻ lên biểu diễn, hát múa một số bài hát trong chủ đề:
- + Bài “ Đố bạn”
- Nhóm các bạn trai lên biểu diễn 1- 2 lần

- Các bạn nữ biểu diễn 1 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần
- + Hát: Chị ong nâu và em bé
- Cả lớp thực hiện
- 3 tổ thực hiện
- Nhóm thực hiện 1 lần
- Cá nhân thực hiện 3 lần
- + Đọc thơ: Tham quan vườn bách thú
- Cô cho cả lớp đọc 1 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ thi đua
- * **Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan, trả trẻ.**
- Cô cho trẻ vệ sinh rửa tay rửa mặt
- Cô nêu tiêu chuẩn của một bé ngoan:
 - + Đi học đều, ngoan, vâng lời cô giáo, trong lớp chú ý nghe giảng.
 - + Được cấm cờ 3 ngày/ tuần trở lên.
 - + Đoàn kết với bạn bè
- Trẻ tự nhận xét bản thân và các bạn trong lớp.
- Cô nhận xét những trẻ ngoan, trẻ chưa ngoan, vì sao chưa ngoan
- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ.
- Trả trẻ: Trao đổi về tình hình học sinh trong ngày

TỔ CHUYÊN MÔN PHÊ DUYỆT



Hoàng Thị Lan

Người thực hiện



Hà Thị Ánh